

Số: 369/TB-THADS

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 04 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số:37/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 05 năm 2023;
Số:48/2023/QĐST-DS ngày 29/06/2023;Số:47/2023/QĐDS-ST ngày 29/06/2023;
Số:382023/QĐDS-ST ngày 31/5/2023;Số:11/2023/QĐCNHGT-DS ngày 07/6/2023;
Số:10/2023/QĐCNHGT-DS ngày 26/5/2023;Số:09/2023/QĐCNHGT-DS ngày
22/5/2023;Số:12/2023/QĐCNHGT-DS ngày 07/6/2023;Số: 73/2023/QĐST-DS ngày
06/09/2023;Số:73/QĐST-DS ngày 06/9/2023;Bản án số:48/2023/DS-ST ngày
21/6/2023;Số:77/2023/DS-ST ngày 28/8/2023 cùng của Tòa án nhân dân huyện
Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:547/QĐ-CCTHADS ngày
30/5/2023;Số:689/QĐ-CCTHADS ngày 11/7/2023;Số:656/QĐ-CCTHADS ngày
10/7/2023;Số:587/QĐ-CCTHADS ngày 13/6/2023;Số:552/QĐ-CCTHADS ngày
01/6/2023;Số:593/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2023;Số:548/QĐ-CCTHADS ngày
30/5/2023;Số:594/QĐ-CCTHADS ngày 16/06/2023;Số:153/QĐ-CCTHADS ngày
08/11/2023;Số:880/QĐ-CCTHADS ngày 31/08/2023;Số:884/QĐ-CCTHADS ngày
05/9/2023;Số:881/QĐ-CCTHADS ngày 31/8/2023;Số:588/QĐ-CCTHADS ngày
13/6/2023;Số:821/QĐ-CCTHADS ngày 16/08/2023;Số:25/QĐ-CCTHADS ngày
02/10/2023;Số:577/QĐ-CCTHADS ngày 13/6/2023;Số:685/QĐ-CCTHADS ngày
11/7/2023;Số:712/QĐ-CCTHADS ngày 17/7/2023;Số:149/QĐ-CCTHADS ngày
06/11/2023;Số:226/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2023 cùng của Chi cục trưởng Chi
cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Căn cứ quyết định cưỡng chế kê biên số: 06/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2023
của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Căn cứ biên bản kê biên tài sản ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự
huyện Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số: Vc 21/24/BDS-LAHA ngày 18 tháng 03 năm
2024 của Công Ty TNHH Dịch Vụ tư vấn đầu tư và thẩm định giá LAHA.

Căn cứ Biên bản giải quyết người được thi hành án, người phải thi hành án tự
nguyện thỏa thuận chọn tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 25;26/03/2024 của Chi
cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

1. Tên, địa chỉ, tổ chức bán đấu giá được lựa chọn: Công ty bán đấu giá hợp
danh Tiên phong, địa chỉ địa chỉ trụ sở: 276, Quốc lộ 62, phường 2, TP Tân An, tỉnh
Long An



STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4

3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0	4
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	4
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	34
1	<i>Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	6
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0	
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0	
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0	
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0	6
2	<i>Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0	10



2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0	10
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0	
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0	
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0	5
3.1	Dưới 03 năm	3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0	2
4.1	01 đấu giá viên	1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	2
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0	4

5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0	3
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	3
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0	4
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0	4



3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5
Tổng số điểm		100	87
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		https://dgts.moj.gov.vn/tin-tuc/cong-bo-danh-sach-to-chuc-dau-gia-tai-san-theo-quy-dinh-luat-dau-gia-tai-san-cap-nhat-0132024-1084.html
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện

Tổng số điểm chấm theo quy trình: Đạt 87/100 điểm Công ty bán đấu giá hợp danh Tiên phong, địa chỉ địa chỉ trụ sở: 276, Quốc lộ 62, phường 2, TP Tân An, tỉnh Long An.

Vậy, thông báo để cho người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đường sù;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Phùng Thanh Anh Vinh